

VAI TRÒ CỦA NHÂN VIÊN CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG MỐI QUAN HỆ GIỮA GIA ĐÌNH, CỘNG ĐỒNG VÀ HỆ THỐNG NHÀ TRƯỜNG TRONG TRƯỜNG HỌC

Nguyễn Thanh Bình¹

Tóm tắt. Công tác xã hội nói chung và công tác xã hội trường học nói riêng phát triển tương đối nhanh ở Việt Nam trong những năm gần đây. Bài viết đưa ra một số đề xuất cơ bản về vai trò của những người làm công tác xã hội chuyên nghiệp trong việc hỗ trợ học sinh thông qua việc phối kết hợp giữa gia đình, cộng đồng và nhà trường để giúp các em học sinh có điều kiện phát triển toàn diện nhất.

Từ khóa: Vai trò của nhân viên công tác xã hội, gia đình, cộng đồng, nhà trường, công tác xã hội trường học.

1. Đặt vấn đề

Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT ngày 28/12/2018 của Bộ Giáo dục và đào tạo là cơ sở quan trọng để công tác xã hội được triển khai trong nhà trường. Công tác xã hội trường học hướng tới hỗ trợ tất cả những người tham gia vào nhà trường: học sinh/sinh viên, phụ huynh, giáo viên, cán bộ nhà trường và những nhà quản lý giáo dục ở tất cả các cấp học. Mặt khác, công tác xã hội trường học còn giúp học sinh giải quyết những khó khăn về tâm lý, khai thác những điểm mạnh của các em để các em có thể tham gia một cách hiệu quả vào quá trình học tập, giúp các em phát triển tốt tiềm năng và những kỹ năng sống.

Những vấn đề mà học sinh thường gặp trong những năm gần đây như: sức khỏe tâm thần (rối nhiễu tâm trí, tự kỷ, tự tử), gầy gò, bạo lực, xâm hại tình dục, nghiện game online, hút thuốc lá, phân biệt đối xử với học sinh khuyết tật, học sinh nhiễm, ảnh hưởng HIV, nghèo đói, bỏ học, rắc rối trong quan hệ tình bạn, tình yêu, quan hệ thầy trò... các tác động khác từ gia đình, cộng đồng vào trường học (ứng xử xã hội, phim ảnh không phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội...). Các vấn đề đó tạo nên gánh nặng, cú sốc tâm lý ảnh hưởng đến kết quả học tập và sự phát triển bình thường của các em... Từ đó, cần thiết phải có hoạt động công tác xã hội trong trường học để giúp đỡ các em vượt qua những vấn đề xã hội này. Tuy nhiên, vấn đề đặt ra hiện nay là nhân viên công tác xã hội được đưa vào trường học họ sẽ đảm nhận và làm những công việc gì và họ sẽ thực hiện nhiệm vụ đó như thế nào. Đây chính là vấn đề chúng tôi đặt ra và cố gắng đề xuất những gợi ý về vai trò và nhiệm vụ của nhân viên công tác xã hội trong nhà trường [9].

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Vai trò hợp tác của nhân viên công tác xã hội trong mối quan hệ giữa gia đình, cộng đồng và hệ thống nhà trường trong trường học

Vai trò đầu tiên và rất quan trọng của nhân viên công tác xã hội trong trường học là việc nhân viên công tác xã hội tăng cường mối liên hệ giữa gia đình và nhà trường trong giáo dục-xã hội hóa các em học sinh.

Mối liên hệ giữa gia đình và nhà trường là mối liên hệ có tính hữu cơ vì cùng chung mục đích là giáo dục trẻ em trở thành con người ngoan, trò giỏi, công dân có ích cho xã hội. Tăng cường mối quan hệ giữa gia đình và nhà trường là biện pháp tốt nhất để theo dõi, giám sát, quản lý, giáo dục phòng ngừa, sớm phát

Ngày nhận bài: 15/02/2022. Ngày nhận đăng: 22/03/2022.

¹Khoa Công tác xã hội, Trường ĐH Sư phạm Hà Nội
e-mail: quynhngadhspn1@gmail.com

hiện và kịp thời ngăn chặn, uốn nắn những sai lệch trong nhận thức và hành vi của các em. Trong thực tế nhà trường không chỉ truyền thụ học vấn mà còn giáo dục trẻ em phát triển toàn diện. Những nhận xét, đánh giá của nhà trường về sự tiến bộ hay chậm tiến của trẻ em là có cơ sở đáng tin cậy. Nhà trường chủ động liên hệ với gia đình không chỉ vì chất lượng học tập, mà còn vì sự tu dưỡng rèn luyện phẩm chất đạo đức của con cái họ. Gia đình chủ động liên hệ với nhà trường cũng không phải chỉ để biết kết quả học tập của con cái mà còn để biết sự tiến bộ trong tu dưỡng rèn luyện của con cái ở nhà trường như thế nào.

Tăng cường mối liên hệ giữa gia đình và nhà trường trong giáo dục-xã hội hóa các em học sinh trước hết duy trì thường xuyên các cuộc gặp gỡ, trao đổi giữa hai bên để cung cấp các thông tin cần thiết về các mặt học tập tu dưỡng của các em. Cha mẹ cần chủ động gặp gỡ nhà trường để biết được những hoạt động của con mình (đi học, sinh hoạt tập thể,...) và để biết được giáo viên nhận xét về con em mình như thế nào, qua đó có biện pháp và nội dung giáo dục phù hợp. Thứ hai, các thông tin về thực trạng nhận thức, thái độ và các hành vi không bình thường của các em phải được cung cấp kịp thời, đầy đủ, đảm bảo trung thực, không bị chi phối bởi tình cảm, nhận xét chủ quan. Điều đó cũng có nghĩa là gia đình cần phải gác lại các tiêu chí đặc thù khi đánh giá về con cái và chấp nhận các tiêu chuẩn phổ quát mà giáo dục nhà trường áp dụng cho mọi học sinh. Thứ ba, gia đình và nhà trường cùng phân tích đánh giá tình hình, đưa ra các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phòng ngừa những hành vi sai lệch của các em.

Tăng cường quan hệ giữa gia đình và nhà trường đòi hỏi sự cảm thông sâu sắc, sự kiên trì, bền bỉ, tinh thần trách nhiệm cao của nhân viên công tác xã hội trong trường học.

Nhân viên công tác xã hội trong trường học còn có vai trò quan trọng trong việc kết hợp giữa gia đình và cộng đồng trong việc giáo dục-xã hội hóa trẻ em.

Việc tạo ra mối quan hệ mật thiết, thường xuyên giữa gia đình và cộng đồng không chỉ là nhu cầu mà còn là điều kiện cần thiết có tính chất tự giác. Sở dĩ như vậy vì tính cộng đồng trong xã hội Việt Nam, đặc biệt trong các xã hội nông thôn là rất lớn. Người Việt Nam có câu: Bán anh em xa, mua láng giềng gần. Điều đó có nghĩa những người hàng xóm, những người sống trong cộng đồng làng, xã, khu phố có vai trò và mối liên hệ thân mật hơn so với những người có mối quan hệ huyết thống nhưng ở xa phạm vi sinh sống của gia đình. Sở dĩ như vậy là vì các gia đình sinh sống trong cộng đồng là những gia đình sinh sống bên nhau, quan tâm chia sẻ những khó khăn trong cuộc sống. Có niềm vui gì họ cũng có thể chia sẻ với những người hàng xóm, có khó khăn gì học cũng có thể tìm được sự trợ giúp của những người xung quanh. Có một thời kì, trong xã hội nông thôn Việt Nam còn hình thành các tổ đổi công, họ là những người hàng xóm với nhau, giúp nhau các công việc đồng áng: gieo mạ, nhổ cỏ, chăm sóc, thu hoạch lúa,... Các gia đình trong cộng đồng sống rất gần gũi nhau, con cái của họ cùng sinh sống và vui chơi với nhau. Các gia đình quan tâm đến con mình không thể không quan tâm đến các bạn chơi của con cái. Do vậy, những phát hiện của tổ dân phố về sai lệch trong nhận thức và hành vi của các em là những thông tin rất cần thiết giúp gia đình sớm có các biện pháp kịp thời phối hợp uốn nắn, điều chỉnh. Cũng giống như phối hợp với nhà trường, gia đình cần phải gác lại những tiêu chuẩn đặc thù và chấp nhận các tiêu chuẩn phổ quát mà cộng đồng yêu cầu đối với các tất cả mọi trẻ em để giáo dục-xã hội hóa các em học sinh. Điều đó tránh cho gia đình bị tình cảm chủ quan lấn át, đánh giá sai về thực chất các phẩm chất các em, nhìn thẳng vào sự thật, áp dụng phù hợp các biện pháp trong giáo dục-xã hội hóa học sinh. Gia đình chủ động liên hệ, phối hợp với cộng đồng trong việc bảo vệ, chăm sóc các em học sinh là một trong những giải pháp tích cực hiện nay.

2.2. Vai trò vận động của nhân viên công tác xã hội trong mối quan hệ giữa gia đình, cộng đồng và hệ thống nhà trường trong giáo dục học sinh

Nhân viên công tác xã hội vận động gia đình các em học sinh thực hiện việc đưa các em học sinh đến trường. Trong các gia đình vùng nông thôn, đặc biệt các vùng miền núi, hải đảo,...điều kiện sinh sống còn có nhiều hạn chế. Nhiều gia đình không đủ điều kiện để cho con em đến trường, vì vậy vai trò của nhân viên công tác xã hội trong trường học này là rất lớn. Họ cần thể hiện được vai trò của mình để học sinh được đến trường.

Nhân viên công tác xã hội vận động cộng đồng xã hội huy động các nguồn lực có thể để giúp các em

học sinh. Trong những năm qua, Việt Nam đang thực hiện chính sách xã hội hóa giáo dục. Bản chất của xã hội hóa giáo dục là huy động mọi nguồn lực có thể để phục vụ cho mục tiêu giáo dục của nước ta. Nhiều người dân, gia đình đã hiến đất, hỗ trợ tiền, đồ dùng,... để phát triển giáo dục các cấp học, bậc học. Đây là cơ sở tốt để nhân viên công tác xã hội có thể huy động được nguồn lực trong cộng đồng để phát triển giáo dục, để giúp đỡ các em học sinh trong nhà trường.

Nhân viên công tác xã hội cũng có thể vận động chính các thầy, cô giáo và nhà trường để các nhà giáo có những hình thức trợ giúp, giúp đỡ các em ở các mặt khác nhau, kể cả khía cạnh vật chất lẫn khía cạnh tinh thần. Giúp các em học sinh ổn định để có thể có kết quả học tập cao nhất.

2.3. Vai trò tổ chức của nhân viên công tác xã hội trong mối quan hệ giữa gia đình, cộng đồng và hệ thống nhà trường trong giáo dục học sinh

Hoạt động của nhân viên công tác xã hội trong vai trò này là tổ chức các hoạt động cho các em học sinh thể hiện được tiềm năng và năng lực của mình.

Các hoạt động tổ chức có thể được thực hiện ở cấp độ nhà trường hay cấp lớp, cũng có thể tổ chức ở cấp nhóm nhỏ cho các thành viên trong lớp đó. Mục đích của việc tổ chức các hoạt động này là để các em có điều kiện được nghỉ ngơi, vui chơi và giải trí sau các giờ học tập trên lớp.

Thông qua tổ chức các hoạt động này, nhân viên công tác xã hội trường học phát hiện được tiềm năng của các em cũng như sở trường của các em đó. Đây là cơ hội nhân viên công tác xã hội nắm bắt, gần gũi với các em nhiều nhất. Từ đó, cùng với gia đình và nhà trường phát huy thế mạnh của các em để các em có thể phát triển toàn diện nhất.

2.4. Vai trò biện hộ của nhân viên công tác xã hội trong mối quan hệ giữa gia đình, cộng đồng và hệ thống nhà trường trong giáo dục học sinh

Vai trò biện hộ của nhân viên công tác xã hội được thể hiện ở chỗ nhân viên công tác xã hội giúp học sinh nhận thức được đầy đủ quyền và góp phần giúp các em học sinh đáp ứng được những nhu cầu chính đáng của mình. Tất nhiên ở lứa tuổi này, việc tiếp nhận quyền của các em còn có những hạn chế nhất định.

Một số quyền cơ bản của học sinh ở Việt Nam hiện nay được thể hiện tại thông tư số 12/2011-TT-BGDĐT về quy định một số quyền cơ bản của học sinh trong nhà trường. Bao gồm:

Được bình đẳng trong việc hưởng thụ giáo dục toàn diện, được bảo đảm những điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất, vệ sinh, an toàn để học tập ở lớp và tự học ở nhà, được cung cấp thông tin về việc học tập của mình, được sử dụng trang thiết bị, phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, văn hoá, thể thao của nhà trường theo quy định.

Hiện nay, một số trường đặc biệt là ở các tỉnh vùng sâu, vùng xa, miền núi, hải đảo điều kiện cơ sở vật chất chưa được đảm bảo. Học sinh phải học trong những ngôi trường tạm bợ, cũ kĩ, lạc hậu,... Nhân viên công tác xã hội trong những tình huống này cần có "tiếng nói" để học sinh được học trong những môi trường giáo dục tốt hơn. Bởi vì đó là quyền lợi chính đáng của các em học sinh.

- Được tôn trọng và bảo vệ, được đối xử bình đẳng, dân chủ, được quyền khiếu nại với nhà trường và các cấp quản lý giáo dục về những quyết định đối với bản thân mình; được quyền học chuyển trường khi có lý do chính đáng theo quy định hiện hành; được học trước tuổi, học vượt lớp, học ở tuổi cao hơn tuổi...

Trong bất cứ trường hợp nào, học sinh cần được bảo vệ khi có những thay đổi trong quá trình đào tạo của mình. Việc thay đổi trường lớp, đối xử bình đẳng là quyền của các em và nhân viên công tác xã hội cần nhận thức và có hành động phù hợp để trợ giúp các em trong những tình huống cụ thể.

Được tham gia các hoạt động nhằm phát triển năng khiếu về các môn học, thể thao, nghệ thuật do nhà trường tổ chức nếu có đủ điều kiện; được giáo dục kỹ năng sống.

Trong những năm gần đây, việc giáo dục kiến thức cho học sinh các cấp học không chỉ tập trung trong phạm vi kiến thức các môn học mà hướng đến giáo dục toàn diện cho các em học sinh. Vì thế, bên cạnh thời gian tập chính khóa, các trường mầm non trong cả nước còn hướng tới giáo dục và phát triển năng khiếu

cho các em thông qua các hoạt động ngoại khóa. Những hoạt động ngoại khóa bao gồm: thể thao, văn nghệ, giáo dục kỹ năng sống... Các hoạt động này tương đối đa dạng, tùy thuộc vào điều kiện của từng trường và nhu cầu của học sinh mầm non. Tuy nhiên thực tế nhiều em vẫn chưa chủ động và được tham gia vào các hoạt động này. Vì thế, vai trò trợ giúp của nhân viên công tác xã hội trong tình huống này là rất cần thiết.

- Được nhận học bổng hoặc trợ cấp khác theo quy định đối với những học sinh được hưởng chính sách xã hội, những học sinh có khó khăn về đời sống và những học sinh có năng lực đặc biệt.

Nhân viên công tác xã hội trong các nhà trường cần nắm rõ thông tin về các học sinh trong nhà trường, thông qua giáo viên chủ nhiệm lớp hoặc chủ động nắm bắt thông tin của các em đặc biệt là những em có hoàn cảnh khó khăn. Mặt khác, nhân viên công tác xã hội cũng tìm kiếm các nguồn lực để có thể hỗ trợ cho các em học sinh trong những tình huống cần thiết.

Được hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật. Việc nắm bắt và tìm hiểu pháp luật về quyền của các em học sinh là một trong những yêu cầu bắt buộc của nhân viên công tác xã hội. Khi học sinh hoặc gia đình các em có những khó khăn, thắc mắc thì nhân viên công tác xã hội có cơ sở để giải đáp và giúp đỡ các em.

2.5. Vai trò lập kế hoạch của nhân viên công tác xã hội trong mối quan hệ giữa gia đình, cộng đồng và hệ thống nhà trường trong giáo dục học sinh

Lập kế hoạch là phương pháp tiếp cận hợp lý để đạt tới mục tiêu định trước. Lập kế hoạch thực chất là chọn phương án hành động trong tương lai, nói cách khác lập kế hoạch là xác định trước phải làm gì? Làm như thế nào? Khi nào làm và ai sẽ làm?

Nhiệm vụ của lập kế hoạch có thể được khái quát là: dự đoán tương lai + xác định mục tiêu kế hoạch + đề ra các biện pháp để thực hiện mục tiêu + xác định những bước đi cần thiết từng giai đoạn để hoàn thành toàn bộ mục tiêu kế hoạch.

Lập kế hoạch là một quá trình tri thức vì nó đòi hỏi phải biết phân tích, tổng hợp, nắm vững các quy luật tự nhiên, xã hội,... mới có thể đưa ra được mục tiêu và biện pháp tốt nhất cho tương lai, thông thường bao gồm 7 bước cơ bản:

Bước 1: Nhận thức tổng quát vấn đề, nắm được cơ hội và nguy cơ.

Bước 2: Thiết lập các mục tiêu.

Bước 3: Xác lập hệ thống tiền đề kế hoạch

Bước 4: Xây dựng các phương án khác nhau có thể có của kế hoạch

Bước 5: Đánh giá, so sánh và lựa chọn phương án

Bước 6: Hoạch định các kế hoạch phụ trợ

Bước 7: Lập kế hoạch ngân sách

Trong vai trò của lập kế hoạch, nhân viên công tác xã hội cùng với bản thân các em học sinh và gia đình trước hết xác định những điểm mạnh và điểm yếu của từng em học sinh; xác định những mục tiêu cụ thể mà các em phấn đấu đạt được. Căn cứ vào thực tế và căn cứ vào nguồn lực sẵn có của các em, gia đình của học sinh, nhân viên công tác xã hội và các em học sinh lập kế hoạch cho các em trong thời gian dài cũng như trong thời gian trước mắt để các em có thể đạt được những mục tiêu mà mình đặt ra.

Với nhà trường phổ thông, nhân viên công tác xã hội cùng với giáo viên chủ nhiệm, hội phụ huynh học sinh lập kế hoạch học tập và rèn luyện cho các em học sinh trong nhà trường. Kế hoạch này càng chi tiết, càng cụ thể thì các em học sinh mầm non càng dễ dàng đạt được các mục tiêu của bản thân.

3. Kết luận

Dựa trên kết quả nghiên cứu chúng tôi đề xuất một số vai trò cơ bản của nhân viên công tác xã hội trong trường học để phát huy hơn nữa vai trò của gia đình, cộng đồng và hệ thống nhà trường trong giáo dục học

sinh. Đó là các vai trò: vai trò hợp tác của nhân viên công tác xã hội trong mối quan hệ giữa gia đình, cộng đồng và hệ thống nhà trường trong trường học; vai trò vận động của nhân viên công tác xã hội trong mối quan hệ giữa gia đình, cộng đồng và hệ thống nhà trường trong giáo dục học sinh; vai trò tổ chức của nhân viên công tác xã hội trong mối quan hệ giữa gia đình, cộng đồng và hệ thống nhà trường trong giáo dục học sinh; vai trò biện hộ của nhân viên công tác xã hội trong mối quan hệ giữa gia đình, cộng đồng và hệ thống nhà trường trong giáo dục học sinh; vai trò lập kế hoạch của nhân viên công tác xã hội trong mối quan hệ giữa gia đình, cộng đồng và hệ thống nhà trường trong giáo dục học sinh

Lời cảm ơn: *Nghiên cứu nằm trong khuôn khổ đề tài: Xây dựng mô hình công tác xã hội trường học nhằm ứng phó với tai nạn thương tích cho học sinh trung học cơ sở, thuộc đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ, mã số: B2022-SPH-07.*

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Lê Chí An (2000, 2006). Công tác xã hội cá nhân. Trường Đại học Mở Tp. Hồ Chí Minh.
- [2] Bộ giáo dục và Đào tạo (2004). Quyết định số 35/2004/QĐ-BGD&ĐT ngày 11 tháng 10 năm 2004 của Bộ Trưởng về ban hành mã ngành đào tạo và chương trình khung giáo dục đại học ngành công tác xã hội, Hà Nội.
- [3] Bùi Thị Chôm và Nguyễn Thị Vân (2005). Tập bài giảng công tác xã hội cá nhân và nhóm. Trường Đại học Lao động - Xã hội.
- [4] Nguyễn Hải Hữu (2008). Khung kỹ thuật phát triển nghề công tác xã hội (Chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt). Nxb Thống kê.
- [5] Nguyễn Thị Mai Hồng (2015). Đào tạo và thực hành công tác xã hội trường học - tính cấp thiết và tính đặc thù. Công tác xã hội trường học kinh nghiệm quốc tế và định hướng phát triển ở Việt Nam. Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc tế. Nxb Đại học Sư phạm.
- [6] Nguyễn Ngọc Hương, Nguyễn Thu Trang (2015). Công tác xã hội trường học kinh nghiệm quốc tế và định hướng phát triển ở Việt Nam. Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế. Nxb Đại học Sư phạm.
- [7] Nguyễn Duy Nhiên (2010). Giáo trình Công tác xã hội nhóm. Nxb Đại học Sư phạm.
- [8] Nguyễn Duy Nhiên (2008). Giáo trình Nhập môn Công tác xã hội. Nxb Lao động.
- [9] Tô Phương Oanh, Đặng Thị Huyền Oanh (2015). Thực hành, thực tập công tác xã hội trong trường học tại khoa công tác xã hội trường Đại học Sư phạm Hà Nội hiện nay - thực trạng và giải pháp. Công tác xã hội trường học kinh nghiệm quốc tế và định hướng phát triển ở Việt Nam. Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc tế. Nxb Đại học Sư phạm.
- [10] Hoàng Thị Hải Yến (2015). Vai trò của nhân viên công tác xã hội trường học ở Việt Nam hiện nay. Công tác xã hội trường học kinh nghiệm quốc tế và định hướng phát triển ở Việt Nam. Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc tế. Nxb Đại học Sư phạm.
- [11] Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế Công tác xã hội trường học – Kinh nghiệm Quốc tế và định hướng phát triển ở Việt Nam, Nxb ĐH Sư phạm, 2015.

ABSTRACT

Roles of social workers in the relation between family, community and social system in schools

Social work in general and school social work in particular have been relatively fast growing in Vietnam in recent years. In this article, the author wishes to contribute some basic suggestions on the role of professional social workers in assisting students through a combination of family, community and school to help students with the most comprehensive developmental conditions.

Keywords: *Social worker's roles, family, community, school social work.*